TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 09-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Như Biên
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Đông
2. Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ba - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 11/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 24/02/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T (tên gọi khác: C), sinh ngày: 21/01/2002, tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ X, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Tấn Tr (sinh năm 1967) và bà Huỳnh Thị Bích L (sinh năm 1970).

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út, chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/7/2019, Nguyễn Đức T bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 172/2019/HS-PT ngày 22/7/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2021.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt*.

- Bị hại: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số Y, đường N,

phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trần Minh V, sinh ngày: 10/01/2002. Nơi cư trú: Tổ A, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt*

+ Bà Huỳnh Thị Bích L, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ X, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/10/2021, Nguyễn Đức T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 92E1-011.09 đi từ nhà của mình đến tiệm internet Tam Net (thuộc phường C, thành phố H) để chơi game. Tại đây, T gặp Trần Minh V nên T rủ V lên khu phố cổ Hội An chơi. V đồng ý và điều khiển xe mô tô nêu trên chở T. Khi đi đến đường N, phường C, thành phố H, V nhìn thấy quán tạp hóa của bà Phạm Thị Th nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và hỏi T là có vào trộm cắp tài sản không, T trả lời là có nhưng để chút quay lại, do trong quán có người. Nghe T nói như vậy nên V tiếp tục điều khiển xe chở T đi qua ngã tư Nguyễn Duy Hiệu - Trần Nhân Tông khoảng 300m thì dừng lại một quán nước ven đường để mua nước uống và thuốc lá. Khoảng 05 phút sau, V điều khiển xe mô tô chở T quay lại quán tạp hóa của bà Th. Khi đến trước quán, T xuống xe đi bộ để vào quán, còn V quay đầu xe về hướng phố cổ chờ T. Khi vào bên trong quán, T lén lút trộm cắp 04 thùng bia Larue (mỗi thùng có 24 lon bia, mỗi lon bia có thể tích 330ml). Trong lúc T đang mang 04 thùng bia của bà Th ra khỏi quán thì bị bà Th phát hiện, la lớn và đuổi theo nên khi vừa để 04 thùng bia lên yên xe mô tô thì V tăng tốc cho xe bỏ chạy, làm 04 thùng bia rơi xuống đất và V điều khiển xe chở Tvề lại phường C, thành phố H. Sau đó, bà Phạm Thị Th đến Công an phường C, thành phố H trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 45/KL-ĐGTS ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hội An xác định 04 thùng bia Larue xanh, bên trong mỗi thùng có 24 lon bia, thể tích 330ml của bà Phạm Thị Th tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 880.000 đồng *(Tám trăm tám mươi ngàn đồng)*.

Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự và kết quả xác minh của Nguyễn Đức T và Trần Minh V cho thấy:

- Ngày 22/7/2019, Nguyễn Đức T bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2021 (khi bị kết án T dưới 18 tuổi và bị kết án về tội rất nghiêm trọng).

- Ngày 21/11/2019, Trần Minh V bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2021 (khi bị kết án V dưới 18 tuổi và bị kết án về tội ít nghiêm trọng).

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 20/10/2021 của Nguyễn Đức T phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự do đã bị kết án về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Cáo trạng số 13/CT-VKSHA-HS ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Đức T về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Về những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có người thân có công cách mạng. Do đó, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo từ 09 *(Chín)* tháng đến 12 *(Mười hai)* tháng tù.

Và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Đức T: Bị cáo thừa nhận với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo đã biết sai, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của bị hại có trong hồ sơ là phù hợp với lời khai của bị cáo về diễn biến vụ án; bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 ngày 20/10/2021, tại quán tạp hóa của bà Phạm Thị Th tại số Y, đường N, phường C, thành phố H, Nguyễn Đức T và Trần Minh V đã có hành vi trộm cắp 04 thùng bia Larue (mỗi thùng có 24 lon bia, mỗi lon bia có thể tích 330ml) theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hội An có giá trị 880.000 đồng. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với hồ sơ lý lịch của bị cáo thì thấy: Ngày 22/7/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 *(Hai)* năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"* theo Bản án số 172/2019/HS-PT ngày 22/7/2019 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2021. Lời khai của bị cáo là phù hợp ý kiến Kiểm sát viên, ý kiến của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo quy định tại Điều 69 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp của bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo Nguyễn Đức T biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội và tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

(4) Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh được trước khi thực hiện hành vi trộm cắp, giữa bị cáo và Trần Minh V có sự bàn bạc, trao đổi trước, điều này thể hiện qua việc khi tiếp nhận ý chí của Trần Minh V về việc trộm cắp tài sản, Nguyễn Đức T phát hiện có người trong quầy tạp hóa nên chưa đồng ý thực hiện ngay hành vi, mà yêu cầu V tiếp tục điều khiển xe chạy tiếp với mục đích chờ cho những người trong quầy tạp hóa của bà Th đi ra, khi quay lại thì bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, Trần Minh V đứng ngoài có nhiệm vụ chờ bị cáo trộm cắp xong thì chở đi để tẩu thoát, do đó hành vi trộm cắp của bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"phạm tội có tổ chức"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.Về những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự: Tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội Nguyễn G là liệt sỹ. Do đó, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/7/2019 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2021 nhưng đến ngày 20/10/2021 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù tài sản trộm cắp trong vụ án này là không lớn, nhưng hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dụng riêng và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Trần Minh V, ngày 21/11/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", khi bị kết án V là người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi và bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Trần Minh V được coi là không có án tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản là có căn cứ.

[6] Đối với bà Huỳnh Thị Bích L, khi Nguyễn Đức T sử dụng xe mô tô của bà L vào việc đi trộm cắp tài sản, nhưng bà L không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An không xử lý đối với bà L là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, sau đó làm rõ và đã trả lại cho bà Phạm Thị Th 04 thùng bia Larue, mỗi thùng có 24 lon bia, mỗi lon bia có thể tích 330ml; trả lại cho bà Huỳnh Thị Bích L 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 92E1-011.09 là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 USB hiệu ADATA màu đen đỏ, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản vào ngày 20/10/2021 tại quán tạp hóa số Y, đường N, phường C, thành phố H, nội dung này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An trích xuất ra hình ảnh để lưu vào hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 USB khi án có hiệu lực.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T** (tên gọi khác: C) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T (tên gọi khác: C) 09 *(Chín)* tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy 01 USB hiệu ADATA màu đen đỏ, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản vào ngày 20/10/2021 tại quán tạp hóa số Y, đường N, phường C, thành phố H.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố H theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2022)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T (tên gọi khác: C) phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/3/2022) bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Như Biên

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Công an thành phố Hội An;
- UBND phường C, tp.H;
- Lưu HS-AV